
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

2015

www.vcbs.com.vn

Mục lục

I. GIỚI THIỆU CHUNG

- 1.1 Thông tin chung
- 1.2 Thành tựu nổi bật
- 1.3 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng thành viên và Giám đốc
- 1.4 Các chỉ số tài chính
- 1.5 Định hướng phát triển

II. BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

- 2.1 Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2015
- 2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

III. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

- 3.1 Sơ đồ tổ chức
- 3.2 Danh sách Bộ máy quản trị điều hành
- 3.3 Giới thiệu Hội đồng thành viên
- 3.4 Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

IV. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

- 4.1 Khách hàng cá nhân
- 4.2 Khách hàng doanh nghiệp
- 4.3 Khách hàng định chế

V. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

- 5.1 Hoạt động của Ban Kiểm soát
- 5.2 Quản trị rủi ro
- 5.3 Xã hội và cộng đồng
- 5.4 Phát triển bền vững
- 5.5 Mạng lưới hoạt động

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

I. GIỚI THIỆU CHUNG

1.1 Thông tin chung

Tên công ty: Công ty trách nhiệm hữu hạn chứng khoán Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại Thương Việt Nam.

Tên Tiếng Anh: VIETCOMBANK SECURITIES (VCBS)

Ngày thành lập: 07/01/2002 theo Quyết định số 27/QĐ-HĐQT của Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0104000069 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 24/4/2002 (đăng ký lần đầu).
- Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 13/12/2006.

Ngành nghề hoạt động: VCBS được cấp phép thực hiện tất cả các nghiệp vụ chứng khoán và kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Vốn điều lệ: 700.000.000.000 VND (*Bằng chữ: Bảy trăm tỷ đồng*)

Hội sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Tel: (84-4)-39366990 - Fax: (84-4)-39360262

Website: www.vcbs.com.vn

1.2 Thành tựu nổi bật

Năm 2002:

- VCBS là công ty chứng khoán đầu tiên cung cấp các tiện ích trực tuyến trên thị trường chứng khoán Việt Nam, cung cấp bảng giá trực tuyến (tại website www.vcbs.com.vn) và tiện ích giao dịch chứng khoán qua mạng Internet (VCBS - Cyber Investor).
- Công ty chứng khoán tiên phong trong việc khai mở thị trường trái phiếu (đây là thị trường vốn chỉ dành cho các Ngân hàng thương mại trước đó hoạt động), VCBS đã thực hiện bảo lãnh thành công 1.000 tỷ đồng trái phiếu Chính phủ.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Hồ Chí Minh (VCBS TP.HCM).

Năm 2003:

- Tư vấn và thực hiện thành công nghiệp vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu có cam kết chắc

chấn cho CTCP XNK Tổng hợp và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (Imexco). Đây là lần đầu tiên một công ty chứng khoán thực hiện bảo lãnh phát hành cổ phiếu doanh nghiệp có cam kết chắc chắn trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Năm 2004:

- Tư vấn & Bảo lãnh phát hành thành công 200 tỷ đồng cổ phiếu Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam (Eximbank). Đây là thương vụ bảo lãnh phát hành cổ phiếu được cam kết chắc chắn có giá trị lớn nhất trong 5 năm đầu tiên của thị trường chứng khoán Việt Nam.

Năm 2005:

- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức bán đấu giá cổ phần của Công ty Thiết bị Bưu điện (POSTEF – Mã: POT) qua Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội. Đây là phiên đấu giá cổ phần đầu tiên của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội, tiền thân của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) hiện nay.
- Nhận bằng khen của Thống đốc Ngân hàng nhà nước về thành tích góp phần hoàn thành nhiệm vụ năm 2004.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xây dựng và phát triển thị trường chứng khoán giai đoạn 2000 – 2005.

Năm 2006:

- Thực hiện tăng vốn điều lệ từ 60 tỷ lên 200 tỷ đồng.
- Nhận bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về thành tích trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa Xã hội và bảo vệ Tổ quốc.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích trong công tác tham gia bảo lãnh phát hành trái phiếu đô thị.
- Nhận bằng khen của Bộ trưởng Bộ Tài chính về thành tích xuất sắc trong công tác huy động vốn.

Năm 2007:

- Tư vấn bán đấu giá phát hành cổ phần lần đầu ra công chúng (IPO) của Ngân hàng Ngoại

Thương Việt Nam (Vietcombank), một trong những thương vụ IPO có quy mô lớn nhất tại Việt Nam.

- Bảo lãnh phát hành thành công 400 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Thép và 300 tỷ đồng trái phiếu của Tổng công ty Sông Đà.
- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Đà Nẵng (VCBS Đà Nẵng).

Năm 2008:

- Kiện toàn bộ máy hoạt động trên toàn hệ thống VCBS sau 05 năm đi vào hoạt động.
- Thành lập điểm giao dịch của VCBS tại Vietcombank Hải Dương.

Năm 2009:

- Thực hiện tăng vốn điều lệ lên 700 tỷ đồng.
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến của HSX.
- Nhận Giải thưởng “Thương hiệu Chứng khoán uy tín” cho Tổ chức trung gian và hỗ trợ dịch vụ tiêu biểu.
- Nhận Giải thưởng công ty chứng khoán thành viên tiêu biểu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Năm 2010:

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Cần Thơ (VCBS Cần Thơ).
- Một trong những công ty chứng khoán đầu tiên được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) cấp phép đạt tiêu chuẩn kết nối với hệ thống giao dịch trực tuyến của HNX.
- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhiều năm liên tục.

Năm 2011:

- Thành lập chi nhánh VCBS tại Thành phố Vũng Tàu (VCBS Vũng Tàu).
- Công ty chứng khoán đầu tiên thực hiện nghiệp vụ M&A, với các thương vụ lớn được hoàn thành trong lĩnh vực ngân hàng. Cụ thể:

- Sáp nhập Ngân hàng Liên doanh Shinhan Vina và Ngân hàng Shinhan Việt Nam;
- Hợp nhất 03 ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đệ Nhất, Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín Nghĩa và Ngân hàng TMCP Sài Gòn.

Năm 2012:

- Nhận bằng khen của Chủ tịch UBCKNN vì đã đạt “Thành tích xuất sắc trong hoạt động của thị trường trái phiếu thứ cấp năm 2012 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội”.
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập M&A nổi bật trên thị trường chứng khoán Việt Nam như:
 - Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội và Ngân hàng TMCP Nhà Hà Nội;
 - CTCP Thép Việt Ý và CTCP Luyện thép Sông Đà.
- Bảo lãnh phát hành thành công 250 tỷ đồng trái phiếu Vinaenco.
- Tư vấn và thu xếp phát hành 250 tỷ đồng trái phiếu BIM Seafood.

Năm 2013:

- VCBS tiếp tục là một trong những thành viên đứng đầu về thị phần đấu thầu sơ cấp và môi giới giao dịch thứ cấp trên thị trường.
- Thị phần môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ đứng trong Top 10 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.
- Tư vấn và Bảo lãnh phát hành thành công 1.000 tỷ trái phiếu CTCP kỹ thuật TPHCM (CII); đồng Tư vấn phát hành thành công 5.000 tỷ đồng Trái phiếu Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin).
- Tư vấn thành công các thương vụ sáp nhập (M&A): CTCP Sông Đà 9 và CTCP Sông Đà 91; CTCP Someco Sông Đà và CTCP Someco Hòa Bình.
- Đưa vào hoạt động website mới, với hệ thống giao diện thân thiện, hiện đại; thông tin được cập nhật thường xuyên, hỗ trợ cộng đồng nhà đầu tư tìm kiếm thông tin và giao dịch hiệu quả.

Năm 2014

- Một trong Top 04 công ty chứng khoán có thị phần môi giới Trái phiếu và Tín phiếu chiếm trên 10% thị phần giao dịch của toàn thị trường.

- Công ty chứng khoán duy nhất trên thị trường vinh dự nhận giấy khen do Chủ tịch UBCKNN Vũ Bằng trao tặng “Thành tích tiêu biểu đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2009- 2014”
- Phát hành thành công 200 tỷ trái phiếu VCBS.
- HNX vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán tại HNX giai đoạn 2009- 2014.
- Top 10 công ty chứng khoán có thị phần Môi giới cổ phiếu và chứng chỉ quỹ hàng đầu tại HSX.

Năm 2015

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 9.000 tỷ đồng trái phiếu của Masan Consumer Holdings (MCH) - Công ty con thuộc sở hữu toàn phần của Công ty cổ phần Tập đoàn Masan.
- Tư vấn phát hành thành công 2.300 tỷ đồng trái phiếu của Công ty TNHH Vinpearl Nha Trang – Công ty thuộc Tập đoàn Vingroup;
- Chính thức triển khai cung cấp hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới trên các phân hệ Home Trading; Web Trading; Mobile Trading và App Trading thành công.
- Một trong Top 5 công ty chứng khoán tiêu biểu trong hoạt động tư vấn niêm yết và đấu giá tại HSX.
- HNX vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2005- 2015.
- Phát hành thành công 300 tỷ trái phiếu VCBS.
- Thành lập Phòng giao dịch Giảng Võ và Văn phòng đại diện Hải Phòng.

1.3 Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng thành viên và Giám đốc

Kính thưa Quý vị!

Năm 2015, nền kinh tế tiếp tục duy trì sự ổn định và đà phục hồi dần. Trong bối cảnh sức cầu phục hồi yếu, các nguồn lực vẫn cần tập trung cho quá trình tái cơ cấu nền kinh tế, trọng tâm là hệ thống ngân hàng và doanh nghiệp nhà nước, và giải quyết nợ xấu. Bên cạnh một số vấn đề trong nước, nền kinh tế Việt Nam trong năm 2015 còn phải đối mặt với thách thức từ triển vọng

kinh tế thế giới không thực sự lạc quan với những lo ngại về việc giảm tốc của các nền kinh tế lớn như Châu Âu, Nhật Bản và Trung Quốc. Tuy nhiên, với sự điều hành chủ động, linh hoạt của Chính phủ, kinh tế Việt Nam ghi nhận những kết quả tích cực trong năm 2015. GDP 2015 ước tăng 6,68%, bứt phá so với con số 5,98% của năm 2014 và đạt mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Trong đó, GDP Quý 1 tăng 6,12%, Quý 2 tăng 6,47%, Quý 3 tăng 6,87% và Quý 4 tăng 7,01%.

Năm 2015, cũng là năm ghi nhận sự đột phá công nghệ của VCBS trong việc chính thức triển khai hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới vào phục vụ khách hàng. Cùng với năng lực tài chính vững mạnh của mình, VCBS đã cung cấp những sản phẩm trọn gói và đa dạng hóa dịch vụ ngân hàng đầu tư nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường. VCBS tự hào được Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vinh danh là một trong những thành viên tiêu biểu đã có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2005 – 2015; Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vinh danh là một trong Top 5 công ty chứng khoán tiêu biểu trong hoạt động tư vấn niêm yết và đấu giá năm 2015.

Với mục tiêu chiến lược của Vietcombank là trở thành ngân hàng số 1 Việt Nam, 1 trong 300 tập đoàn tài chính ngân hàng lớn nhất thế giới và được quản trị theo các thông lệ quốc tế tốt nhất, VCBS xác định 2016 là năm bản lề của kế hoạch 2016 – 2020 để tạo tiền đề vững chắc trở thành một trong những Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam. Với định hướng phát triển hoạt động kinh doanh mạnh mẽ, các mục tiêu chính của VCBS năm 2016 là: (i) Đẩy mạnh hoạt động Môi giới và Hỗ trợ tài chính; (ii) Đa dạng hóa danh mục sản phẩm của Tư vấn Tài chính doanh nghiệp; (iii) Tiếp tục phát triển và ứng dụng công nghệ giai đoạn 02; (iv) Mở rộng mạng lưới hoạt động và tập trung tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh; (v) Tăng cường công tác Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro. Ngoài ra, Công ty cũng sẽ tập trung đào tạo nâng cao chất lượng lao động và cải tiến hệ thống lương thưởng để thúc đẩy hiệu quả làm việc của nhân viên.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với xu hướng phục hồi của nền kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam; với sự tin tưởng và ủng hộ của Khách hàng và đối tác; với sự năng động, sáng tạo và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, VCBS sẽ nỗ lực quyết tâm nắm bắt cơ hội, tiếp tục phát triển mạnh mẽ và bền vững.

1.4 Các chỉ số tài chính

Chỉ tiêu	TH 2013 (tỷ đồng)	TH 2014 (tỷ đồng)	TH 2015 (tỷ đồng)
Doanh thu thuần HĐKD	245,990	352,818	342,970
Chi phí HĐKD	(73,302)	(140,461)	(171,640)
Lợi nhuận gộp HĐKD	172,688	212,357	171,330
Chi phí QLDN	(78,377)	(91,119)	(83,568)
Lợi nhuận thuần HĐKD	94,311	121,238	87,762
Lợi nhuận trước thuế TNDN	94,198	121,039	87,505
Chi phí thuế TNDN	(23,310)	(25,259)	(15,912)
Lợi nhuận sau thuế TNDN	71	95,780	71,593
Vốn điều lệ	700	700	700
ROA	4.48%	4.74%	2.87%
ROE	7.85%	9.79%	6.87%
Tỷ lệ vốn khả dụng	340%	421%	310%

1.5 Định hướng phát triển

Tầm nhìn 2020

VCBS hướng tới là một Ngân hàng đầu tư hàng đầu tại Việt Nam:

- Là đối tác tin cậy cho cộng đồng nhà đầu tư, các doanh nghiệp, các tổ chức và định chế tài chính trong nước và quốc tế.

- Có doanh thu tăng trưởng bền vững và đa dạng.
- Mang lại cho khách hàng dịch vụ tốt nhất với những sản phẩm đa dạng và giải pháp tài chính hiệu quả.
- Mang lại cho người lao động một môi trường làm việc chuyên nghiệp và phúc lợi tốt.

Định hướng phát triển kinh doanh

Trong năm 2016, quá trình tái cơ cấu nền kinh tế sẽ tiếp tục được đẩy mạnh. Việc ký kết các hiệp định thương mại tự do, đặc biệt là TPP, được nhìn nhận là cú hích cho tăng trưởng kinh tế trong trung và dài hạn. Chúng tôi cho rằng, xuất khẩu với sức kéo chủ yếu từ khối FDI được kỳ vọng là nhân tố chính thúc đẩy tăng trưởng.

Ở chiều ngược lại, sự ổn định và tăng trưởng kinh tế Việt Nam sẽ đứng trước thử thách lớn do ảnh hưởng từ khả năng biến động mạnh trên thị trường thế giới, đặc biệt là các vấn đề xung quanh việc giảm tốc của nền kinh tế Trung Quốc.

Mặc dù dự báo 2016 là một năm đầy thách thức đối với thị trường chứng khoán Việt Nam nhưng VCBS xác định đây là năm bản lề của kế hoạch 2016 – 2020, nên định hướng phát triển hoạt động kinh doanh mạnh mẽ. Đối với các mảng kinh doanh chính, VCBS dự kiến sẽ đẩy mạnh hoạt động Môi giới và Hỗ trợ tài chính sau quá trình đầu tư phát triển mạng lưới và phát triển sản phẩm. Công ty cũng đa dạng hóa danh mục sản phẩm của Tư vấn TCDN, nhất là các dịch vụ có giá trị gia tăng cao như tư vấn M&A, bảo lãnh phát hành, thu xếp vốn; đồng thời theo sát các biến động thị trường để tìm kiếm các cơ hội đầu tư. Bên cạnh đó, công ty sẽ tiếp tục phát triển và ứng dụng công nghệ có hiệu quả vào mọi mặt kinh doanh với trọng tâm là dự án giải pháp phần mềm (CORE) giai đoạn 2. Mạng lưới hoạt động tiếp tục được hoàn thiện theo hướng mở rộng đi liền với kiểm soát chi phí hợp lý và tập trung tại 2 địa bàn Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh. Các công tác kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro được tăng cường, hỗ trợ tốt cho hoạt động kinh doanh. Ngoài ra, công ty cũng sẽ tập trung đào tạo nâng cao chất lượng lao động và cải tiến hệ thống lương thưởng để thúc đẩy hiệu quả làm việc của nhân viên. Với tầm nhìn như vậy, VCBS hướng tới mục tiêu doanh thu năm 2016 là 381 tỷ đồng, tăng trưởng 11% và lợi nhuận sau thuế 96 tỷ đồng, tăng trưởng 34% so với thực hiện năm 2015.

II. BÁO CÁO CỦA BAN LÃNH ĐẠO

2.1 Tổng quan kinh tế và thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2015

Các chỉ báo kinh tế trong năm 2015 khẳng định một quá trình tăng trưởng vẫn đang tiếp diễn. Động lực chính cho tăng trưởng đến từ các doanh nghiệp FDI, trong khi đó cầu đầu tư nội địa và cầu tiêu dùng cũng đã có những tín hiệu phục hồi nhất định nhưng chưa bứt phá. GDP 2015 tăng 6,68%, bứt phá so với con số 5,98% của năm 2014 và đạt mức cao nhất trong 5 năm trở lại đây. Lạm phát cả năm 2015 chỉ tăng 0,6%, thấp kỷ lục trong 15 năm với bối cảnh giá hàng hóa nguyên liệu, đặc biệt là giá dầu thô, ở mức thấp. Mặt bằng lãi suất trong năm 2015 tương đối ổn định và giảm nhẹ so với năm 2014. Bên cạnh đó, quá trình tái cơ cấu hệ thống ngân hàng và xử lý nợ xấu cũng được đẩy mạnh và đạt được thành quả nhất định. Ngoài ra, trong năm 2015, nhiều hiệp định thương mại tự do hoàn thành đàm phán hoặc tiến tới ký kết hứa hẹn sẽ đem lại sức bật cho nền kinh tế Việt Nam trong trung và dài hạn.

Mặc dù vậy, nền kinh tế trong năm 2015 tiếp tục đón nhận không ít thách thức và rủi ro, đặc biệt là từ phía thế giới với tâm điểm là (i) đồng USD mạnh lên cùng những tín hiệu phục hồi của nền kinh tế Mỹ kết hợp với động thái nâng lãi suất của FED và (ii) tác động xấu từ việc “hạ cánh cứng” của nền kinh tế Trung Quốc kèm theo diễn biến lao dốc của đồng Nhân dân tệ. Theo đó, thị trường ngoại hối và tỷ giá đã chứng kiến nhiều biến động trong năm 2015. VND đã mất giá khoảng 5% so với USD với 3 lần tăng tỷ giá bình quân liên ngân hàng và nới rộng biên độ giao dịch lên $\pm 3\%$.

Trong bối cảnh như vậy, thị trường chứng khoán năm 2015 đã ghi nhận những diễn biến trời sạt khá mạnh của chỉ số. Tiếp nối đà tăng của năm 2014, 3 tháng đầu năm 2015 thị trường tăng trưởng khá tốt (+8,04%). Tuy nhiên ảnh hưởng tiêu cực từ (i) thông tư 36, dự thảo sửa đổi thông tư 210; (ii) tỷ giá liên tục tăng nóng khiến chỉ số suy giảm (-13,6%). Thanh khoản rơi về mức thấp đặc biệt trong khoảng thời gian thiếu vắng thông tin hỗ trợ cuối Quý 1 đầu Quý 2.

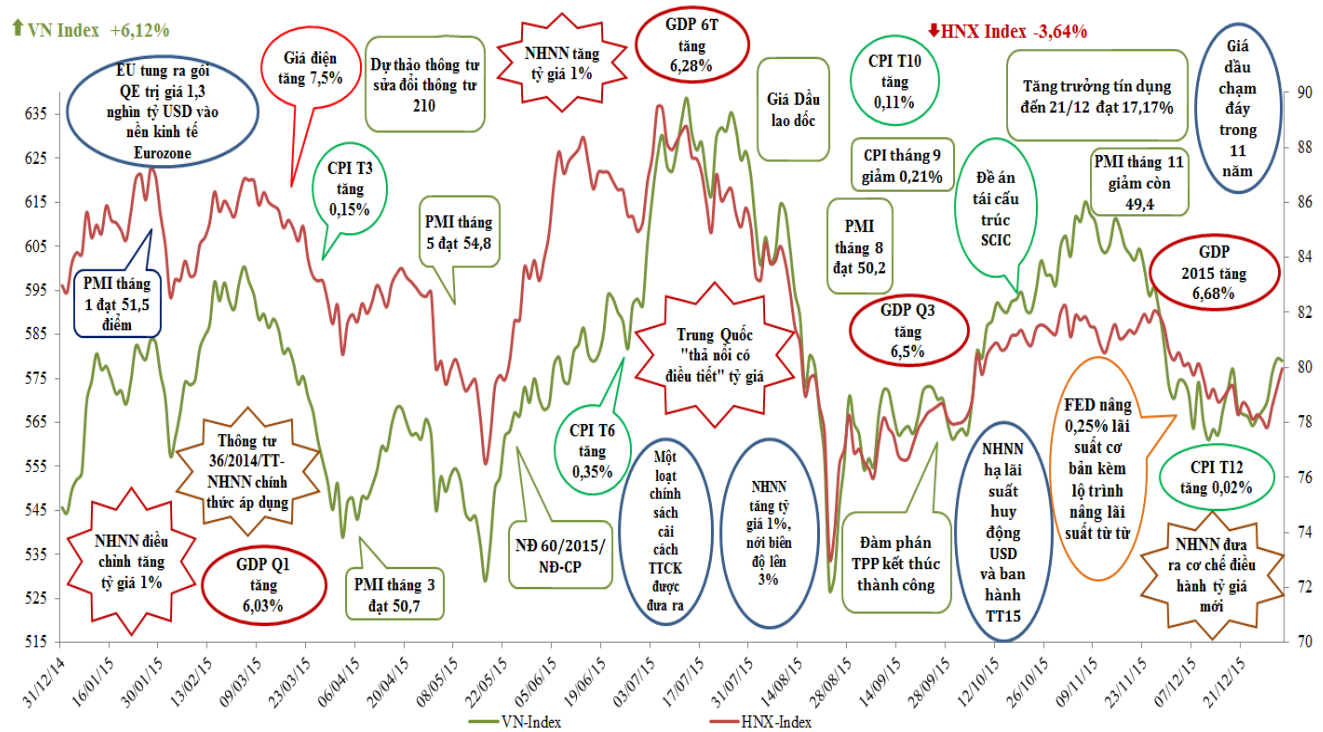
Từ giữa tháng 5 cho tới đầu tháng 7, chỉ số trở lại xu hướng tăng (+20,7% đạt đỉnh 638,69 ngày 14/7) nhờ kỳ vọng Hiệp định TPP sớm được ký kết. Tuy nhiên, trong tháng 7 và tháng 8, rủi ro bất ngờ từ thị trường tài chính thế giới đặc biệt từ Trung Quốc khiến chỉ số đảo chiều rơi mạnh và đánh mất hoàn toàn xu hướng tăng trung hạn trước khi trở về trạng thái đi ngang trong tháng 9.

Thị trường tăng trưởng trở lại trong tháng 10 nhờ các động lực (i) Hiệp định TPP chính thức đàm phán thành công; (ii) Đề án tái cơ cấu SCIC được công bố. Các yếu tố trên khiến nhà đầu tư tạm

gác lại rủi ro trong trung và dài hạn để trở lại thị trường. Giai đoạn này chứng kiến sự bùng nổ của nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn và trung bình có yếu tố cơ bản tốt, thông tin hỗ trợ.

Tuy nhiên nhịp tăng của thị trường không kéo dài lâu. Từ giai đoạn giữa tháng 11, (i) tỷ giá có dấu hiệu nóng trở lại, (ii) dòng vốn có dấu hiệu tìm cách rút ra khỏi thị trường sau khi đạt được mức lợi nhuận khá.

Trong tháng 12, thị trường có dấu hiệu bước vào giai đoạn khó khăn và tiềm ẩn nhiều rủi ro khi (i) FED chính thức nâng lãi suất ở mức tối thiểu đồng thời đưa ra lộ trình tăng lãi suất từ từ; (ii) rủi ro từ phía Trung Quốc sau thời gian tạm lắng tiếp tục nổi lên mang đến rủi ro mang tính hệ thống cho thị trường Việt Nam; (iii) giá dầu thô tiếp tục suy giảm và liên tiếp thiết lập đáy mới vượt mọi kỳ vọng của các chuyên gia.



2.2 Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

Năm 2015 là năm đánh dấu bước phát triển vượt bậc của hoạt động Tư vấn Tài chính doanh nghiệp với 103 tỷ đồng doanh thu, tăng 719% so với năm 2014, vượt 2 lần kế hoạch đề ra. Kết quả kinh doanh cao đến từ hàng loạt các hợp đồng lớn có giá trị cao như hợp đồng trái phiếu Masan Consumer Holdings, Vinpearl Nha Trang, Nhiệt điện Cẩm Phả, OneMobifone, FECON...

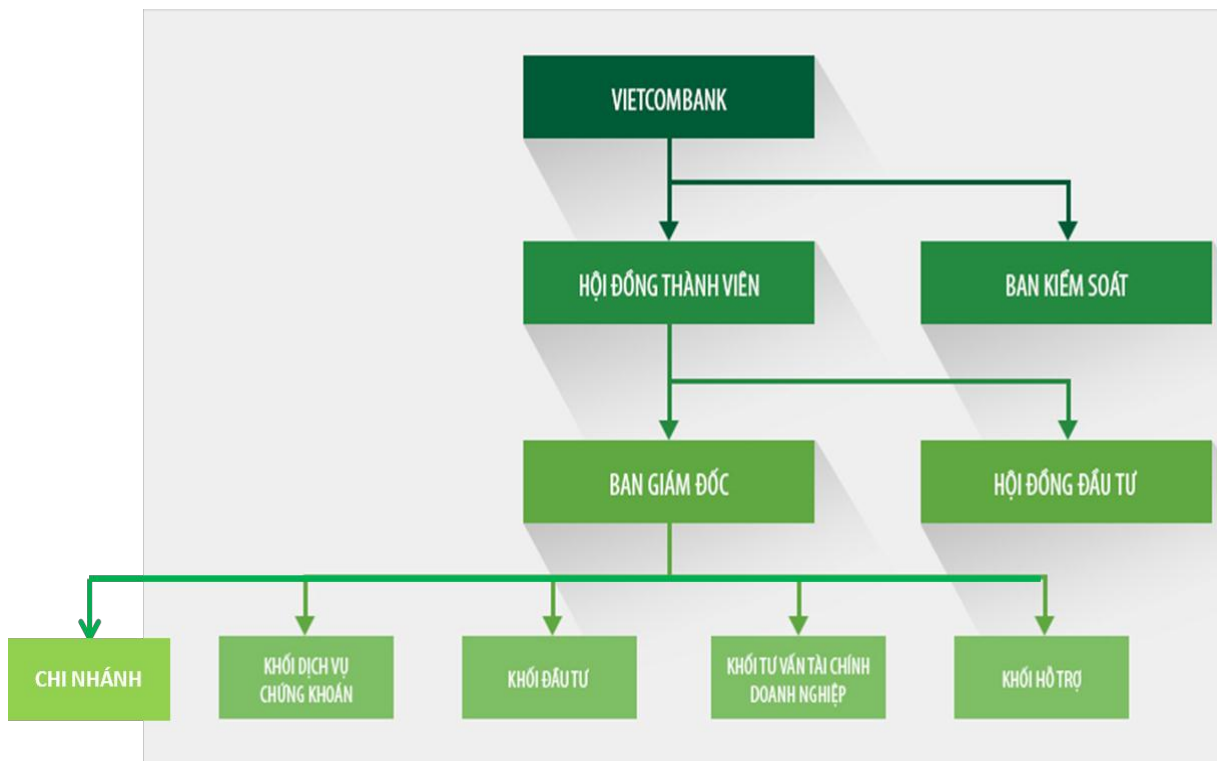
Với kết quả này, vào ngày 15/2/2016, VCBS đã được Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM tặng kỉ niệm chương Top 5 công ty chứng khoán tiêu biểu trong việc thực hiện nghiệp vụ tư vấn niêm yết và đấu giá năm 2015. Đây sẽ là tiền đề vững chắc cho VCBS tiếp tục hướng tới mục tiêu trở thành Ngân hàng đầu tư hàng đầu có doanh thu tăng trưởng bền vững và dịch vụ khách hàng đa dạng, hiệu quả.

Tuy nhiên, VCBS cũng chịu ảnh hưởng tiêu cực từ bối cảnh khó khăn cả trên thị trường trái phiếu và cổ phiếu trong năm 2015. Bên cạnh đó, việc phải tập trung nguồn lực triển khai dự án core mới và đặc biệt chịu rủi ro bất thường trích lập cổ phiếu OJB do Ngân hàng Nhà nước mua lại với giá 0 đồng cũng ảnh hưởng đáng kể tới kết quả kinh doanh. Theo đó, cả năm, doanh thu đạt 342,97 tỷ đồng, LNST đạt 71,59 tỷ đồng.

Năm 2015, Công ty đã đưa vào hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới vào vận hành ổn định. Công ty cũng đã hoàn thiện cấu trúc mạng lưới theo hướng tập trung quản lý, hiệu quả trong kinh doanh, gắn kết với hệ thống Vietcombank và giảm thiểu rủi ro tác nghiệp tại các chi nhánh. Cấu trúc hoạt động giữa các phòng ban cũng được cải thiện theo hướng chuyên môn hóa, tạo tiền đề tăng cường hoạt động Kiểm soát nội bộ và Quản trị rủi ro ngày càng hiệu quả, hỗ trợ tốt hoạt động kinh doanh.

III. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

3.1 Sơ đồ tổ chức



3.2 Danh sách Bộ máy quản trị điều hành

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
ÔNG PHẠM THANH HÀ	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC VIETCOMBANK CHỦ TỊCH HĐQT
BÀ HOÀNG DIỄM THÙY	ỦY VIÊN HĐQT
ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG	ỦY VIÊN HĐQT GIÁM ĐỐC
ÔNG TRẦN VIỆT ANH	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG LÊ VIỆT HÀ	PHÓ GIÁM ĐỐC
ÔNG PHAN ANH VŨ	PHÓ GIÁM ĐỐC

- **Số lượng cán bộ, nhân viên**

Trong những năm qua, VCBS là nơi đã và đang tạo dựng 1 nguồn nhân lực chất lượng, có chuyên môn được đào tạo mang tính hệ thống cao, bài bản theo đúng các chuyên ngành kinh tế, tài chính, ngân hàng, luật, cùng với đó là các chứng chỉ như CPA, ACCA, CFA, các chứng chỉ do UBCKNN quy định... Các chuyên gia của VCBS đều có thời gian lâu dài làm việc tại các Ngân hàng đầu tư, Công ty quản lý quỹ, Công ty tư vấn... hàng đầu ở trong và ngoài nước. Chính đội ngũ cán bộ này đã không ngừng thúc đẩy toàn hệ thống lên vị thế của một doanh nghiệp hoạt động bền vững, lọt vào top các Công ty hàng đầu trong cùng ngành.

Đội ngũ của VCBS bao gồm:

- Tiến sỹ: 1 người
- Thạc sỹ: 52 người
- Cử nhân: 199 người

3.3 Giới thiệu Hội đồng thành viên

3.3.1 ÔNG PHẠM THANH HÀ - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Ông Phạm Thanh Hà hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Vietcombank, Chủ tịch Hội đồng thành viên VCBS và Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ Vietcombank – Cardif (VCLI). Ông Phạm Thanh Hà nhận bằng Thạc sỹ Quản trị kinh doanh chuyên ngành Tài chính và Đầu tư tại Đại học George Washington - Hoa Kỳ.

3.3.2 BÀ HOÀNG DIỄM THÙY - ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Bà Hoàng Diễm Thùy hiện đang đảm nhiệm các chức vụ: Trưởng phòng quản lý tài sản nợ - tài sản có Hội sở chính Vietcombank, Ủy viên Hội đồng thành viên VCBS và Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty Tài chính Việt Nam tại HongKong (Vinafico). Bà Hoàng Diễm Thùy nhận bằng MBA do Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Trung tâm Đào tạo về Quản lý Pháp - Việt (CFVG) tổ chức.

3.3.3 ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG - ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN – GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Vũ Quang Đông bắt đầu công tác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam từ năm 2002. Trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám Đốc VCBS, Ông Vũ Quang Đông từng giữ chức vụ Trưởng phòng Vốn và Tín dụng quốc tế tại Vietcombank. Ông Vũ Quang Đông nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế Tài chính của trường Đại học Georgetown - Hoa Kỳ.

3.4 Giới thiệu Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát

3.4.1 ÔNG VŨ QUANG ĐÔNG - GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Vũ Quang Đông bắt đầu công tác tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam từ năm 2002. Trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Giám Đốc VCBS, Ông Vũ Quang Đông từng giữ chức vụ Trưởng phòng Vốn và Tín dụng quốc tế tại Vietcombank. Ông Vũ Quang Đông nhận bằng Tiến sĩ Kinh tế Tài chính của trường Đại học Georgetown - Hoa Kỳ.

3.4.2 ÔNG TRẦN VIỆT ANH - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Trần Việt Anh đã có nhiều năm công tác liên tục tại Vietcombank (kể từ năm 1994), trong đó có 8 năm kinh nghiệm chuyên môn về kinh doanh ngoại tệ, kinh doanh vốn, sản phẩm phái sinh, trên thị trường quốc tế và trong nước; 10 năm kinh nghiệm chuyên môn trên thị trường chứng khoán bao gồm Môi giới chứng khoán, Tư vấn Tài chính doanh nghiệp, Đầu tư dự án, Đầu tư và Kinh doanh chứng khoán (tại VCBS), Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán, Quản lý Tài sản ủy thác (tại VCBF); 10 năm kinh nghiệm quản lý với các vị trí chủ chốt trong doanh nghiệp. Ông Trần Việt Anh nhận bằng thạc sỹ Quản trị kinh doanh (MBA) tại trường Đại học Tổng hợp Brussels – Vương Quốc Bỉ.

3.4.3 ÔNG LÊ VIỆT HÀ - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Lê Việt Hà từng giữ nhiều chức vụ chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám đốc VCBS. Ông Lê Việt Hà tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính Ngân hàng của Học viện Ngân hàng và nhận bằng Cử nhân Luật tại Đại học Luật Hà Nội.

3.4.4 ÔNG PHAN ANH VŨ - PHÓ GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Ông Phan Anh Vũ đã có quá trình công tác lâu dài tại VCBS từ năm 2002, ông có nhiều năm giữ

chức vụ Trưởng phòng Môi giới Hội sở chính trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Phó Giám Đốc VCBS. Ông Phan Anh Vũ nhận bằng Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính tại Trường Đại học Queensland – Úc.

3.4.5 BÀ NGUYỄN THÚY QUỲNH - TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh có nhiều năm công tác tại VCBS, từng giữ một số vị trí chủ chốt trong đội ngũ quản lý của VCBS trước khi được bổ nhiệm vào vị trí Trưởng Ban Kiểm soát VCBS. Bà Nguyễn Thúy Quỳnh tốt nghiệp chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng của Trường đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội.

IV. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TẠI VCBS

4.1 Khách hàng định chế

Thành tựu nổi bật

- Một trong 02 công ty chứng khoán đứng đầu về thị phần Môi giới trái phiếu Chính phủ trên thị trường sơ cấp và thứ cấp ngay từ những ngày đầu thành lập thị trường cho đến nay.
- HNX vinh danh VCBS là thành viên tiêu biểu có nhiều đóng góp tích cực cho thị trường chứng khoán giai đoạn 2005- 2015.
- Top 04 công ty chứng khoán có thị phần Môi giới trái phiếu và tín phiếu lớn nhất Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- Thành viên chính thức tham gia thị trường đấu thầu trái phiếu chính phủ cùng 25 thành viên là các ngân hàng, định chế tài chính hàng đầu trong nước và quốc tế.
- Tổ chức thành công hai hội thảo lớn tại Hà Nội và Singapore, thu hút sự quan tâm của nhiều tổ chức, định chế lớn trong và ngoài nước.

Khẳng định vị thế, thương hiệu trên thị trường

Là một tổ chức tài chính hàng đầu thị trường với bề dày kinh nghiệm, hệ thống công nghệ được phát triển đồng bộ và đội ngũ chuyên gia được đào tạo chuyên nghiệp, VCBS luôn mang tới khách hàng là các định chế tài chính trong và ngoài nước những gói dịch vụ tổng thể phù hợp với yêu cầu của từng khách hàng.

Tự hào là thành viên chính thức của thị trường trái phiếu Chính phủ ngay từ những ngày đầu thành lập, đến nay, mỗi bước phát triển của thị trường luôn có sự đóng góp của VCBS, từ hệ thống đấu thầu điện tử, dịch vụ đấu thầu tín phiếu tới hệ thống giao dịch trên thị trường chuyên biệt, v.v... nhằm đáp ứng kịp thời mọi nhu cầu đầu tư của khách hàng và sắp tới sẽ là các sản phẩm phái sinh và hệ thống chỉ số. Năm 2016, VCBS tiếp tục khẳng định vị thế của mình trong việc duy trì là một trong 04 công ty chứng khoán duy nhất là thành viên chính thức tham gia thị trường này cùng với các ngân hàng, định chế tài chính hàng đầu trong nước và quốc tế.

Đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ, phát triển công nghệ giao dịch đồng bộ

Là công ty chứng khoán đứng đầu về thị phần môi giới thị trường trái phiếu chính phủ sơ cấp và thứ cấp, với sự hỗ trợ của hệ thống cơ sở dữ liệu, thông tin nghiên cứu vĩ mô, các báo cáo phân tích chuyên sâu về thị trường trái phiếu, các ngành kinh tế, đánh giá chi tiết hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp,... và mạng lưới đối tác trong nước và quốc tế rộng lớn, VCBS đảm bảo tính hiệu quả, kịp thời trong việc ra quyết định đầu tư và mang lại lợi ích lâu dài cho khách hàng.

Năm 2015, với việc triển khai hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading thân thiện, dễ sử dụng và phù hợp với thói quen sử dụng thông qua các phân hệ Web Trading, Home Trading, Mobile Trading và App Trading, VCBS mang tới cho khách hàng là các định chế tài chính, các đối tác nước ngoài (Off-shore) những tính năng và tiện ích giao dịch vượt trội, nâng cao hiệu suất giao dịch và tính bảo mật của khách hàng. Bên cạnh đó, với nền tảng tài chính vững mạnh, VCBS luôn cung cấp tới khách hàng những sản phẩm hỗ trợ tài chính linh hoạt, cạnh tranh và ưu đãi nhất trên thị trường.

Không ngừng mở rộng mạng lưới khách hàng trong nước và quốc tế

Hiểu rõ tầm quan trọng của việc kết nối thông tin giữa nhà đầu tư và doanh nghiệp trong sự phát triển chung của thị trường chứng khoán Việt Nam. Với những thay đổi về quy định khuyến khích nhà đầu tư nước ngoài, những cơ hội đầu tư sau khi Việt Nam tham gia TPP, đề án thoái vốn Nhà nước tại các doanh nghiệp lớn (Vinamilk, FPT) được thông qua... Năm 2015, VCBS đã làm cầu nối đầu tư của khối định chế tài chính với thị trường tài chính tại Việt Nam thông qua các hội thảo như: Corporate Access Conference tại Hà Nội và hội thảo Vietnam – The investment Hotspot 2015 tại Singapore. Thông qua các chương trình hội thảo này, VCBS khẳng định là cầu nối tin cậy giữa dòng vốn từ nước ngoài vào thị trường tài chính Việt Nam.

4.2 Khách hàng doanh nghiệp

Sau 14 năm phát triển kể từ ngày thành lập, hoạt động Ngân hàng đầu tư của VCBS đã đạt được nhiều thành tựu đáng ghi nhận và tạo được vị thế là một trong các Ngân hàng đầu tư hàng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Năm 2015, VCBS đã đánh dấu một bước tiến lớn của hoạt động Ngân hàng đầu tư về cả doanh thu, quy mô hợp đồng và mạng lưới khách hàng. Về doanh thu, trong năm qua VCBS đã tăng trưởng mạnh với việc thực hiện được nhiều hợp đồng có giá trị lớn, đặc biệt là mảng dịch vụ tư vấn và bảo lãnh phát hành trái phiếu, đạt hơn 100 tỷ đồng. Về mạng lưới khách hàng, VCBS đã nhận được sự tin tưởng và tạo được mối quan hệ chặt chẽ với các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước và các doanh nghiệp lớn như Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (Vinacomin), Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước (SCIC), Tổng Công ty Sông Đà, Tổng Công ty Thép Việt Nam, PJICO, Vinamilk, Công ty cổ phần Tập đoàn Mặt trời (Sungroup), Tập đoàn Vingroup, Công ty cổ phần Tập đoàn Masan, Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG), Tổng Công ty Phát triển Khu Công nghiệp (Sonadezi), Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn (Saigontourist), Tổng Công ty Lương thực Miền Nam (Vinafood2), Tổng Công ty Công nghiệp In – Bao bì Liksin...

Với lợi thế là đơn vị thành viên 100% vốn của Vietcombank và đội ngũ tư vấn giàu kinh nghiệm, VCBS tự tin đem lại những giải pháp tư vấn đa dạng, phù hợp và hiệu quả nhất dựa trên cơ sở thấu hiểu nhu cầu của khách hàng.

BẢO LÃNH PHÁT HÀNH VÀ ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH

Với vị thế là nhà Môi giới hàng đầu trong lĩnh vực môi giới trái phiếu cùng với mạng lưới khách hàng là những định chế tài chính lớn trong nước và quốc tế, VCBS định vị là một thương hiệu uy tín trong hoạt động ngân hàng đầu tư. VCBS luôn đảm bảo thành công trong các thương vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán lớn, đặc biệt đối với các doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Các thương vụ nổi bật trong năm 2015:

- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 9.000 tỷ đồng trái phiếu của Masan Consumer Holdings (MCH) - Công ty con thuộc sở hữu toàn phần của Công ty cổ phần Tập đoàn

Masan. Đây là thương vụ trái phiếu đánh dấu bước đột phá của hoạt động ngân hàng đầu tư trên thị trường.

- Tư vấn phát hành thành công 2.300 tỷ đồng trái phiếu của Công ty TNHH Vinpearl Nha Trang – Công ty thuộc Tập đoàn Vingroup.
- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 560 tỷ đồng trái phiếu của Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả.
- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 300 tỷ đồng trái phiếu của Công ty cổ phần Dịch vụ Cáp treo Bà Nà.
- Tư vấn và bảo lãnh phát hành thành công 100 tỷ đồng trái phiếu chuyển đổi của Công ty cổ phần Kỹ thuật nền móng và Công trình ngầm (FECON).

TƯ VẤN MUA BÁN, SÁP NHẬP

Mua bán & sáp nhập (M&A) là một công cụ phổ biến của các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài phục vụ chiến lược mở rộng và phát triển. Với bề dày nhiều năm kinh nghiệm, đội ngũ chuyên gia tư vấn tài chính chuyên nghiệp và am hiểu thị trường, VCBS mang lại cho khách hàng những chiến lược M&A phù hợp và hiệu quả nhất.

Các thương vụ nổi bật trong năm 2015:

- Tư vấn M&A Tổng công ty Viễn thông Mobifone và Truyền hình An Viên AVG.
- Tư vấn M&A Công ty cổ phần Someco Sông Đà và Công ty TNHH MTV SOMECOTECH.

TƯ VẤN TÁI CẤU TRÚC, ĐỊNH GIÁ

VCBS tư vấn thoái vốn thành công cho nhiều tổng công ty, tập đoàn kinh tế lớn của Nhà nước theo các đề án tái cấu trúc trong năm 2015 như:

- Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh Vốn Nhà nước.
- Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam.
- Tổng công ty Lương thực miền Bắc.
- Tổng công ty Dược Việt Nam.
- Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.
- Tổng công ty Giấy Việt Nam.
- Tổng công ty Viễn thông Mobifone.

- Tổng công ty Thủy sản Việt Nam.
- Tập đoàn công nghiệp Cao su Việt Nam.
- Tổng công ty Phát triển Khu công nghiệp Sonadezi.

TƯ VẤN CHUYỂN ĐỔI

Với một đội ngũ chuyên gia tư vấn về tài chính, tư vấn luật có nhiều kinh nghiệm, VCBS sẽ tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp trong việc cung cấp các sản phẩm dịch vụ tư vấn chuyển đổi doanh nghiệp như Tư vấn cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; Tư vấn chuyển đổi các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài thành công ty cổ phần; Tư vấn chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại; Tư vấn hợp nhất, chia, tách doanh nghiệp.

Các thương vụ nổi bật đang triển khai trong năm 2015:

- Tư vấn cổ phần hóa Tổng Công ty Phát triển Khu Công nghiệp.
- Tư vấn cổ phần hóa Tổng Công ty Lương thực Miền Nam – Vinafood 2.
- Tư vấn cổ phần hóa các công ty thuộc Bộ Y tế: Công ty TNHH MTV Dược phẩm Trung ương, Công ty TNHH MTV Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang, Công ty TNHH MTV Vắc xin Pasteur Đà Lạt.
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và đầu tư Chợ Lớn (Cholimex).
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dịch vụ du lịch Phú Thọ.
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dịch vụ du lịch Thủ Đức.
- Tư vấn chào bán cổ phần Công ty TNHH MTV Giày Thượng Đỉnh.
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cao su Tân Biên.
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Cao Su Bà Rịa.
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty mẹ - Tổng công ty Sông Đà.
- Tư vấn cổ phần hóa Công ty TNHH Container Miền Trung (thuộc Công ty CP Container Việt Nam).

HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN KHÁC

Với vai trò là nhà tư vấn toàn diện, đầy đủ cho doanh nghiệp, ngoài các dịch vụ tư vấn trên, VCBS còn cung cấp các dịch vụ tư vấn khác như: tư vấn niêm yết, chuyển sàn, hỗ trợ các công ty đại chúng công bố thông tin, quan hệ công chúng,...

Các thương vụ nổi bật trong năm 2015:

- Tư vấn chuyển sàn, niêm yết trên HNX cho Công ty cổ phần Xây dựng và Đầu tư Sông Đà 9.

Tư vấn hỗ trợ đăng ký công ty đại chúng và đăng ký lưu ký chứng khoán tập trung cho Công ty cổ phần Du Lịch và Tiếp Thị GTVT VN-Vietravel, Tổng Công ty Xây dựng Công trình Giao thông 6 – CTCP... Ký hợp đồng tư vấn đăng ký giao dịch cho Công ty cổ phần Dệt may Huế, Tổng công ty cổ phần Dệt may Hòa Thọ, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.

4.3 Khách hàng cá nhân

Thành tựu nổi bật:

- Chính thức cung cấp hệ thống giao dịch trực tuyến VCBS Trading hoàn toàn mới, thân thiện, hiện đại và dễ sử dụng trên các phân hệ Web Trading, Mobile Trading, Home Trading và App Trading.
- Số lượng tài khoản mở mới tăng 13.000 tài khoản, nâng tổng số tài khoản tại VCBS hiện nay trên 88.000 tài khoản.
- Mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng thông qua việc thành lập Phòng giao dịch Giảng Võ và Văn phòng đại diện Hải Phòng.
- Đối tác hàng đầu phân phối chứng chỉ quỹ mở của các định chế tài chính uy tín trên thị trường như VCBF, Eastspring, VFM...

Năm 2015, nền kinh tế vĩ mô có sự phục hồi và tăng trưởng khá tích cực, nhưng thị trường chứng khoán lại chịu nhiều tác động tiêu cực từ bên ngoài như: sự sụt giảm giá dầu và biến động mạnh của tỉ giá. Trong bối cảnh đó, với sự kiên định mục tiêu và linh hoạt trong chính sách quản lý, VCBS đã tập trung đẩy mạnh đầu tư nghiên cứu cho hệ thống giao dịch, đội ngũ chuyên gia tư vấn đầu tư để cung cấp cho nhà đầu tư những dịch vụ tài chính chuyên nghiệp và hiện đại hàng đầu. Tuy nhiên, kiên trì thực hiện mục tiêu và linh hoạt trong các chính sách quản lý, với đội ngũ chuyên gia tư vấn đầu tư được đào tạo chuyên nghiệp, tuân thủ đạo đức nghề nghiệp và hệ thống giao dịch mới hiện đại, thân thiện, VCBS đã đạt được những thành tựu nhất định trong năm 2015.

Tư vấn đầu tư hiệu quả: Với phương châm hoạt động “Khách hàng là trọng tâm”, VCBS không ngừng cải tiến chất lượng các sản phẩm tư vấn và khuyến nghị đầu tư phục vụ quyết định đầu tư của khách hàng. Các sản phẩm tư vấn và khuyến nghị đầu tư luôn bám sát thị trường, đa dạng về tình hình kinh tế vĩ mô, các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế và các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán. VCBS sử dụng các mô hình đánh giá và định giá hiện đại nhằm đem lại hiệu quả đầu tư và hạn chế rủi ro.

Hệ thống giao dịch trực tuyến hiện đại, thuận tiện trong giao dịch: Với việc triển khai thành công hệ thống giao dịch VCBS Trading hoàn toàn mới trên các phân hệ Web Trading, Mobile Trading, Home Trading và AppTrading, VCBS đem tới nhà đầu tư những trải nghiệm hiện đại và dễ sử dụng. Giao diện được nghiên cứu và thiết kế thân thiện, hệ thống đặt lệnh phong phú, đa dạng, khách hàng có thể thực hiện giao dịch với những thao tác đơn giản. Cùng với đó là hệ thống dịch vụ tiện ích được thiết kế đồng bộ, khách hàng có thể thực hiện Giao dịch ký quỹ; Ứng trước tự động; Chuyển tiền trực tuyến bên trong hay ra ngoài hệ thống chỉ trong một tích tắc và hoàn toàn bảo mật.

Hỗ trợ tài chính: với tiềm lực tài chính vững mạnh, VCBS mang tới cho khách hàng cá nhân các giải pháp hỗ trợ tài chính phù hợp, hiệu quả và với chi phí thấp nhất. Dịch vụ hỗ trợ tài chính được thiết kế đa dạng và linh hoạt như gia tăng hạn mức cho vay mua kí quỹ, bổ sung số lượng cổ phiếu cho vay mua kí quỹ, tăng thêm nguồn vốn cho dịch vụ chuyển nhượng quyền nhận tiền bán chứng khoán (ứng trước).

Sản phẩm đa dạng: Với vị thế thương hiệu uy tín hàng đầu thị trường, bên cạnh các sản phẩm truyền thống đang có, VCBS là đối tác phân phối chứng chỉ quỹ mở của các công ty quản lí quỹ uy tín tại Việt Nam như Chứng chỉ quỹ Cân bằng VCBS – TBF, Chứng chỉ quỹ của Quỹ Eastspring, chứng chỉ quỹ của CTCP Quản lí quỹ Việt Nam (VFM).

Mạng lưới khách hàng rộng khắp: Cùng với hệ thống mạng lưới chi nhánh, phòng giao dịch và văn phòng đại diện hiện có, trong năm 2015, VCBS tiếp tục mở rộng mạng lưới chăm sóc khách hàng thông qua việc thành lập Phòng giao dịch Giảng Võ và Văn phòng đại diện Hải Phòng. Việc mở rộng mạng lưới đánh dấu một bước phát triển đồng bộ trong quá trình hướng tới mục tiêu đưa ngân hàng đầu tư và dịch vụ chứng khoán chuyên nghiệp tới mọi vùng miền kinh tế trọng điểm của đất nước.

V. QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

5.1 Hoạt động của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó bao gồm Trưởng ban kiểm soát và một (01) thành viên khác là thành viên chuyên trách, một (01) thành viên còn lại là kiêm nhiệm, thay mặt Chủ sở hữu kiểm soát một cách độc lập, khách quan và trung thực mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong tổ chức công tác kế toán, kiểm toán, thống kê và lập báo cáo tài chính trong Công ty; trong tổ chức thực hiện các quyết định của Chủ sở hữu.

Qua hoạt động kiểm soát, Ban Kiểm soát đã kịp thời đưa ra các cảnh báo rủi ro, phát hiện các vấn đề còn tồn tại trong hoạt động, trong quy trình quy chế để kiến nghị Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc chấn chỉnh, bổ sung, tăng cường công tác kiểm soát nội bộ nhằm ngăn ngừa, hạn chế rủi ro, đảm bảo an toàn trong hoạt động. Ban Kiểm soát đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

5.2 Quản trị rủi ro

Trong năm 2015, công tác Quản trị rủi ro tiếp tục được phát triển nhằm nhận diện, giám sát và giảm thiểu những thiệt hại, ảnh hưởng bất lợi của rủi ro. Công ty đã thực hiện phân loại rủi ro và áp dụng các biện pháp quản trị tương ứng đối với từng loại rủi ro:

RỦI RO THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán biến động mạnh trong năm 2015, ảnh hưởng tích cực bởi sự phục hồi tăng trưởng của nền kinh tế và sự kiện ký kết hiệp định TPP, ảnh hưởng tiêu cực bởi khủng hoảng trên thị trường tài chính thế giới nói chung và Trung Quốc nói riêng. Theo đó, hoạt động đầu tư được giám sát liên tục hàng ngày để kịp thời điều chỉnh, xử lý, giảm thiểu tổn thất xảy ra.

RỦI RO THANH TOÁN

Rủi ro thanh toán luôn tiềm ẩn khi khách hàng hoặc đối tác không thanh toán đủ các nghĩa vụ tài chính đúng hạn. Do đó, Công ty đã xây dựng và áp dụng một số các biện pháp quan trọng để Quản trị rủi ro thanh toán là đánh giá, lựa chọn và rà soát khách hàng và đối tác định kỳ; cập

nhật thông tin liên tục về khách hàng và đối tác, đánh giá định kỳ về tài sản đảm bảo của khách hàng... Nhờ đó, trong năm 2015, Công ty đã không phát sinh tổn thất nào liên quan đến rủi ro thanh toán.

RỦI RO THANH KHOẢN

Rủi ro thanh khoản được Công ty kiểm soát thường xuyên nhằm đảm bảo đủ vốn hoạt động và thanh toán các nghĩa vụ tài chính đúng hạn: Cơ chế dự báo dòng tiền được báo cáo định kỳ, trạng thái thanh khoản được báo cáo hàng ngày, các phương án dự phòng về nguồn vốn được dự phòng sẵn... Trong năm 2015, mặc dù thị trường biến động nhưng Công ty luôn chủ động về nguồn vốn cho các kế hoạch đầu tư cũng như nghĩa vụ thanh toán.

RỦI RO HOẠT ĐỘNG

Quy mô Công ty ngày càng lớn nên rủi ro hoạt động ngày càng được chú trọng. Để kiểm soát rủi ro hoạt động, Công ty đã xây dựng và dần hoàn thiện hệ thống quy trình nghiệp vụ, thiết lập chốt chặt kiểm soát, phân cấp phê duyệt, phân tách chức năng nhiệm vụ trong chu trình nghiệp vụ, xây dựng danh mục rủi ro hoạt động có thể xảy ra để chủ động đối phó khi rủi ro xảy ra.

RỦI RO PHÁP LÝ

VCBS luôn tuân thủ nghiêm ngặt quy định của pháp luật. Các văn bản luật sửa đổi, ban hành mới luôn được cập nhật kịp thời và được phổ biến rộng rãi. Nhiều quy trình, quy định nội bộ cũng được sửa đổi, ban hành mới để phù hợp với quy định của pháp luật. Trong năm 2015, Công ty không phát sinh tổn thất nào liên quan đến rủi ro pháp lý.

Sang năm 2016, VCBS sẽ tiếp tục phát triển và hoàn thiện công tác Quản trị rủi ro một cách toàn diện và có hệ thống để đảm tốt nhất mục tiêu trong chiến lược phát triển bền vững của Công ty. Theo đó, công tác Quản trị rủi ro sẽ được cải tiến, nâng cấp với việc hoàn thiện chính sách, quy trình nghiệp vụ; thiết lập và bổ sung các giới hạn hoạt động an toàn và các chốt kiểm soát ngăn chặn, hạn chế rủi ro cũng như các công cụ đo lường, nhận diện và đánh giá mức độ rủi ro; xây dựng các phương án, biện pháp chủ động phòng ngừa, đối phó khi có rủi ro xảy ra...

5.3 Xã hội và Cộng đồng

Ngay từ những ngày đầu thành lập, VCBS đã xác định việc gắn liền hoạt động kinh doanh với các hoạt động xã hội thành chương trình hành động, xem các hoạt động từ thiện, đền ơn đáp

nghĩa, nhân đạo... là một nhiệm vụ quan trọng. Những hoạt động này vừa là trách nhiệm, vừa là đạo đức và cũng là văn hóa của Công ty. Tiếp nối truyền thống văn hóa đó, năm 2015 tập thể cán bộ VCBS đã nhiệt tình tham gia và hưởng ứng các chương trình: Ngày hội hiến máu “Giọt hồng yêu thương”; Chung tay tặng nhà tình nghĩa cho hộ nghèo; Tặng nhà tình nghĩa cho mẹ Việt Nam anh hùng; Đồng hành cùng với chương trình hướng về Biển đảo quê hương; Những trái tim đồng cảm...

Cùng với các hoạt động từ thiện, nhân đạo, VCBS cũng duy trì tổ chức các chương trình nhằm bảo vệ các giá trị văn hóa truyền thống, nâng cao tinh thần tương thân tương ái, uống nước nhớ nguồn ... cho tập thể cán bộ trong công ty. Năm 2015, VCBS đã tổ chức các hoạt động về nguồn tại Quảng Bình – Quảng Trị, thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ Đường 9 – Nam Lào, nghĩa trang Trường Sơn, chương trình hoạt động Team building...

5.4 Phát triển bền vững

Với mục tiêu “Chấp cánh đam mê” và tạo những “Sân chơi chân thực” để tạo điều kiện cho thế hệ trẻ có cơ hội được đào tạo, trải nghiệm và cống hiến trong môi trường tài chính chuyên nghiệp, hàng năm VCBS đều tổ chức các chương trình Thực tập sinh và là đơn vị đồng tổ chức cho cuộc thi I-Invest! - một trong những cuộc thi trong lĩnh vực tài chính lớn nhất miền Bắc dành cho sinh viên.

Thông qua các hoạt động này, VCBS mong muốn các thế hệ sinh viên có thể kiểm nghiệm lại những kiến thức đã được học trên ghế nhà trường và mang những kiến thức đó vào môi trường làm việc chuyên nghiệp thực tế. Đây cũng là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng tới định hướng sự nghiệp của các thế hệ sinh viên trong tương lai. Sau khi kết thúc các chương trình này, rất nhiều thí sinh đã ở lại làm việc tại VCBS và trở thành những thành viên có đóng góp tích cực trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

5.5 Mạng lưới hoạt động

Hội sở chính

Tầng 12& 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Tel: (84-4) 3 936 6990 / Fax: (84-4) 3936 0262

- **Phòng giao dịch Giảng Võ**



Tầng 1, Tòa nhà C4 Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

Tel: (84-4) 3726 5551 / Fax: (84-4) 37265550

Chi nhánh TPHCM

Tầng 1 & 7, Tòa nhà Green Star, số 70 Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (84-8) 3 820 8116 / Fax: (84-8) 3820 8117

- **Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng**

Toà nhà Lawrence Sting, số 801 Nguyễn Lương Bằng, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Quận 7, TP. Hồ Chí Minh.

Tel: (84-8) 5 413 6573 / Fax: (84-8) 5413 6574

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Tel: (84-511) 3 888 991 / Fax: (84-511) 3888 881

Chi nhánh Cần Thơ

Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ, số 7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều, TP Cần Thơ.

Tel: (84-710) 3 750 888 / Fax: (84-710) 3750 878

Văn phòng đại diện Vũng Tàu

Tầng trệt, số 27 Đường Lê Lợi, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Tel: (84-64) 3 513 974 / Fax: (84-64) 3513 979

Văn phòng đại diện Đồng Nai

F240-F241 Đường Võ Thị Sáu, Khu phố 7, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hoà, Tỉnh Đồng Nai.

Tel: (84-61) 3 918 815 / Fax: (84-61) 3918 817

Văn phòng đại diện An Giang

Tầng 7, Tòa nhà Vietcombank An Giang, số 30 - 32 Hai Bà Trưng, Phường Mỹ Long, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang.

Tel: (84-76) 3949 843 / Fax: (84-76) 3841 845



Văn phòng đại diện Hải Phòng

Tầng 2, số 11 Hoàng Diệu, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng.

Tel: (84-31) 382 1630 / Fax: (84-31) 382 1633

**Công ty TNHH Chứng khoán
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Báo cáo tài chính

Ngày 31 tháng 12 năm 2015



Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP
Ngoại thương Việt Nam

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Ban Giám đốc	3
Báo cáo kiểm toán độc lập	4 - 5
Bảng cân đối kế toán	6 - 9
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	10
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	11 - 12
Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu	13
Thuyết minh báo cáo tài chính	14 - 49

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

THÔNG TIN CHUNG

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0104000069 ngày 24 tháng 04 năm 2002
0104000069 ngày 13 tháng 12 năm 2006

Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh lần đầu và điều chỉnh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Giấy phép Kinh doanh Chứng khoán số 09/GPHDKD ngày 24 tháng 04 năm 2002
192/UBCK-GPĐC ngày 27 tháng 02 năm 2009
25/GPĐC-UBCK ngày 11 tháng 06 năm 2013

Giấy phép Kinh doanh Chứng khoán lần đầu và điều chỉnh do Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước cấp.

Trụ sở đăng ký Tầng 17, Tòa nhà Vietcombank
198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh Tầng 1, Tòa nhà Green Star
70 Phạm Ngọc Thạch, Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Chi nhánh Đà Nẵng Tầng 12, số 135 Nguyễn Văn Linh,
Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê,
Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Chi nhánh Cần Thơ Tầng 1, Tòa nhà Vietcombank Cần Thơ,
số 7 Hòa Bình, Quận Ninh Kiều
Thành phố Cần Thơ, Việt Nam
(Hoạt động đến hết ngày 31/12/2015)

Chi nhánh Vũng Tàu Tầng trệt, Tòa nhà Vietcombank
27 Lê Lợi, Thành phố Vũng Tàu
Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Việt Nam
(Hoạt động đến hết ngày 15/7/2015)

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

Thành viên Hội đồng thành viên trong năm và tại ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Phạm Quang Dũng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 06 năm 2014 đến ngày 14 tháng 6 năm 2015
Ông Phạm Thanh Hà	Chủ tịch	Bổ nhiệm từ ngày 15 tháng 6 năm 2015
Bà Hoàng Diễm Thùy	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 05 tháng 06 năm 2014
Ông Vũ Quang Đông	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 11 năm 2012

BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Ban Kiểm soát trong năm và tại ngày lập báo cáo này như sau:

Bà Nguyễn Thúy Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2014
Bà La Thị Hồng Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 01 năm 2014
Bà Trần Kim Vân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 11 năm 2015



Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

THÔNG TIN CHUNG (tiếp theo)

BAN GIÁM ĐỐC

Thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Vũ Quang Đông	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 05 năm 2013
Ông Trần Việt Anh	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 01 tháng 08 năm 2014
Ông Lê Việt Hà	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 12 tháng 07 năm 2012
Ông Phan Anh Vũ	Phó Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 05 năm 2013
Ông Lê Văn Minh	Phó Giám đốc	Miễn nhiệm ngày 15 tháng 12 năm 2015

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm 2015 và tại ngày lập báo cáo ngày là Ông Vũ Quang Đông, chức danh Giám đốc Công ty.

Người ký báo cáo tài chính năm 2015 là Ông Lê Việt Hà - Phó Giám đốc theo ủy quyền số 41A/2015/PC-TH ngày 29 tháng 6 năm 2015 của Ông Vũ Quang Đông.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là công ty kiểm toán của Công ty.

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu của Công ty trong năm 2015. Trong quá trình lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc cần phải:

- ▶ lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- ▶ thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- ▶ nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong các báo cáo tài chính; và
- ▶ lập báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã được đăng ký. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015.

CÔNG BỐ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Giám đốc, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2015, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Thay mặt Ban Giám đốc

Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 3 tháng 3 năm 2016

Số tham chiếu: 60755033/18018313

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Chủ sở hữu
Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam ("Công ty") được lập ngày 3 tháng 3 năm 2016 và được trình bày từ trang 6 đến trang 49, bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính đi kèm.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính của công ty chứng khoán, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính của Công ty.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



EY


Building a better
working world

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các văn bản hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và tuân thủ các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam




Nguyễn Thùy Dương
Phó Tổng Giám đốc
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0893-2013-004-1



Hoàng Thị Hồng Minh
Kiểm toán viên
Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0761-2013-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 3 tháng 3 năm 2016

89
NH
Y
HỮU H
OUN
M
ỘT
I.P.Y

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
ngày 31 tháng 12 năm 2015

B01 - CTCK

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	31/12/2015 VND	31/12/2014 VND
100	A TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 150)		2.209.904.838.452	1.844.502.041.268
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	807.166.297.143	789.528.953.419
111	Tiền		807.166.297.143	789.528.953.419
112	Các khoản tương đương tiền		-	-
120	II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	6	405.916.720.594	345.034.186.078
121	Đầu tư ngắn hạn		406.866.251.224	349.482.817.402
129	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn		(949.530.630)	(4.448.631.324)
130	III. Các khoản phải thu - ngắn hạn		686.279.696.038	643.050.399.443
131	Phải thu khách hàng		4.934.828.737	1.354.141.091
132	Trả trước cho người bán		122.123.496	558.031.750
135	Phải thu từ hoạt động giao dịch chứng khoán	7	648.449.576.435	624.955.732.273
138	Các khoản phải thu khác	8	33.840.512.252	16.182.494.329
139	Dự phòng nợ phải thu khó đòi		(1.067.344.882)	-
150	IV. Tài sản ngắn hạn khác		310.542.124.677	66.888.502.328
151	Chi phí trả trước ngắn hạn	9	3.455.545.235	371.870.698
154	Công cụ, dụng cụ		399.053.200	279.341.400
154	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	21	590.085.277	351.517.341
157	Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ		-	15.515.337.630
158	Tài sản ngắn hạn khác	10	306.097.440.965	50.370.435.259
200	B TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 250 + 260)		624.874.579.151	326.830.505.084
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		1.760.170.879	8.247.205.606
218	Phải thu dài hạn khác	11	1.760.170.879	8.247.205.606
220	II. Tài sản cố định		34.046.804.960	7.487.162.886
221	Tài sản cố định hữu hình	12	18.748.498.982	6.319.086.884
222	Nguyên giá		47.791.809.511	30.288.099.192
223	Giá trị hao mòn lũy kế		(29.043.310.529)	(23.969.012.308)
227	Tài sản cố định vô hình	13	15.298.305.978	86.996.002
228	Nguyên giá		20.029.141.755	2.333.899.062
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(4.730.835.777)	(2.246.903.060)
230	Xây dựng cơ bản dở dang		-	1.081.080.000
250	III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6	557.809.911.750	275.169.751.792
253	Đầu tư chứng khoán dài hạn		573.202.787.929	292.175.710.427
254	Chứng khoán sẵn sàng để bán		473.133.564.641	222.106.487.139
255	Chứng khoán nắm giữ đến ngày đáo hạn		100.069.223.288	70.069.223.288
258	Đầu tư dài hạn khác		-	17.500.000.000
259	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(15.392.876.179)	(34.505.958.635)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		31.257.691.562	35.926.384.800
261	Chi phí trả trước dài hạn	14	6.344.404.531	10.885.722.300
262	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	27.2	1.942.605.776	2.232.875.803
263	Tiền nộp Quỹ Hỗ trợ Thanh toán	15	20.000.000.000	20.000.000.000
268	Tài sản dài hạn khác	16	2.970.681.255	2.807.786.697
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)		2.834.779.417.603	2.171.332.546.352

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2015

B01 - CTCK

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	31/12/2015 VNĐ	31/12/2014 VNĐ
300	A NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)		1.759.757.424.614	1.152.340.312.596
310	I. Nợ ngắn hạn		1.287.757.424.614	952.340.312.596
311	Vay và nợ ngắn hạn		45.462.000.000	100.000.000.000
312	Phải trả người bán		301.101.353.786	1.353.521.729
313	Người mua trả tiền trước		600.850.000	1.388.700.000
314	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	21	7.332.231.964	3.356.413.096
315	Phải trả người lao động		5.930.197.803	14.070.443.954
316	Chi phí phải trả		12.541.231.719	3.720.353.927
320	Phải trả hoạt động giao dịch chứng khoán	17	1.534.930.260	42.671.268.400
321	Phải trả hộ cổ tức và lãi trái phiếu	18	40.127.365.646	29.930.109.906
323	Quỹ khen thưởng và phúc lợi		13.419.630.441	7.546.209.496
327	Phải trả giao dịch mua bán lại trái phiếu	19	163.398.924.166	49.708.721.973
328	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	20	696.308.708.829	698.594.570.115
330	II. Nợ dài hạn		472.000.000.000	200.000.000.000
400	B VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)		1.075.021.992.989	1.018.992.233.756
410	I. Vốn chủ sở hữu	22	1.075.021.992.989	1.018.992.233.756
411	Vốn điều lệ		700.000.000.000	700.000.000.000
413	Vốn khác		914.795.416	914.795.416
417	Quỹ đầu tư và phát triển		30.762.096.449	30.762.096.449
418	Quỹ dự phòng tài chính		38.666.855.020	35.114.153.107
419	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ		18.597.962.823	15.045.260.910
420	Lợi nhuận chưa phân phối		286.080.283.281	237.155.927.874
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)		2.834.779.417.603	2.171.332.546.352

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2015

B01 - CTCK

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Mã số		Ngày 31 tháng 12 năm 2015 VNĐ	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 VNĐ
006	6. Chứng khoán lưu ký	18.043.037.900.000	29.459.361.510.000
	Trong đó:		
007	6.1 Chứng khoán giao dịch	10.542.922.360.000	21.946.778.230.000
008	6.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	233.190.740.000	115.978.480.000
009	6.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	8.329.017.460.000	17.988.367.690.000
010	6.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	1.980.714.160.000	3.842.432.060.000
012	6.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	390.882.690.000	560.935.720.000
013	6.2.1 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của thành viên lưu ký	-	-
014	6.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	390.882.690.000	553.735.720.000
015	6.2.3 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng nước ngoài	-	7.200.000.000
017	6.3 Chứng khoán cầm cố	4.091.601.340.000	5.980.511.990.000
018	6.3.1 Chứng khoán cầm cố của thành viên lưu ký	100.000.000.000	-
019	6.3.2 Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	3.991.601.340.000	5.980.511.990.000
022	6.4 Chứng khoán tạm giữ	155.000.000	-
024	6.4.2 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng trong nước	155.000.000	-
025	6.4.3 Chứng khoán tạm giữ của khách hàng nước ngoài	-	-
027	6.5 Chứng khoán chờ thanh toán	115.485.180.000	147.989.050.000
028	6.5.1 Chứng khoán chờ thanh toán của thành viên lưu ký	5.937.100.000	13.964.000.000
029	6.5.2 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng trong nước	109.174.580.000	133.487.050.000
030	6.5.3 Chứng khoán chờ thanh toán của khách hàng nước ngoài	373.500.000	538.000.000
032	6.6 Chứng khoán phong tỏa chờ rút	-	-
034	6.6.2 Chứng khoán phong tỏa chờ rút của khách hàng trong nước	-	-
037	6.7 Chứng khoán chờ giao dịch	70.556.480.000	29.865.180.000
038	6.7.1 Chứng khoán chờ giao dịch của thành viên lưu ký	200.010.000	130.000
039	6.7.2 Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	70.257.910.000	29.842.250.000
040	6.7.3 Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng nước ngoài	98.560.000	22.800.000
042	6.8 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay	2.831.434.850.000	793.281.340.000
044	6.8.2 Chứng khoán ký quỹ đảm bảo khoản vay của khách hàng trong nước	2.831.434.850.000	793.281.340.000

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
ngày 31 tháng 12 năm 2015

B01 - CTCK

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)

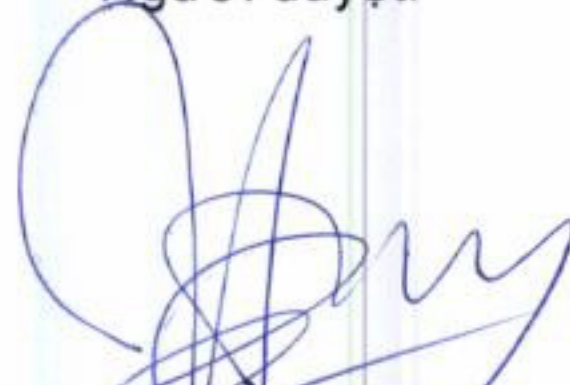
Mã số		Ngày 31 tháng 12 năm 2015 VNĐ	Ngày 31 tháng 12 năm 2014 VNĐ
050	7. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết	580.107.730.000	271.427.920.000
	Trong đó:		
051	7.1 Chứng khoán giao dịch	450.354.420.000	268.473.060.000
052	7.1.1 Chứng khoán giao dịch của thành viên lưu ký	5.470.000	5.340.000
053	7.1.2 Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	449.077.120.000	261.525.100.000
054	7.1.3 Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	1.271.830.000	6.942.620.000
056	7.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	9.752.310.000	2.953.860.000
058	7.2.2 Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	9.752.310.000	2.953.860.000
061	7.3 Chứng khoán cầm cố	120.000.000.000	-
062	7.3.1 Chứng khoán cầm cố của thành viên lưu ký	120.000.000.000	-
066	7.4 Chứng khoán tạm giữ	-	-
078	7.6 Chứng khoán phong tỏa chờ rút	1.000.000	1.000.000

Người lập:



Lê Thu Hiền
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Lê Thị Bích Tuyên
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 3 tháng 3 năm 2016

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

B02 - CTCK

Mã số		Thuyết minh	Năm 2015 VNĐ	Năm 2014 VNĐ
01	Doanh thu		342.969.729.388	352.817.633.748
	<i>Trong đó:</i>			
01.1	Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán		64.711.507.202	105.116.957.637
01.2	Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán		84.617.331.000	166.328.664.288
01.3	Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán		74.896.000.000	900.000.000
01.4	Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán		15.352.695.979	4.792.950.476
01.5	Doanh thu hoạt động tư vấn	23	12.796.823.293	6.434.504.376
01.6	Doanh thu lưu ký chứng khoán		4.674.076.253	3.972.568.072
01.9	Doanh thu khác	24	85.921.295.661	65.271.988.899
02	Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	Doanh thu thuần từ hoạt động kinh doanh (10 = 01 - 02)		342.969.729.388	352.817.633.748
11	Chi phí hoạt động kinh doanh	25	(171.639.779.530)	(140.460.776.189)
20	Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh (20 = 10 - 11)		171.329.949.858	212.356.857.559
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	(83.567.946.574)	(91.118.855.113)
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 - 25)		87.762.003.284	121.238.002.446
31	Thu nhập khác		87.303.403	261.046.338
32	Chi phí khác		(344.100.648)	(459.801.917)
40	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)		(256.797.245)	(198.755.579)
50	Lợi nhuận trước thuế (50 = 30 + 40)		87.505.206.039	121.039.246.867
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành	27	(15.621.765.754)	(24.593.901.421)
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	27	(290.270.027)	(665.311.379)
60	Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51 - 52)		71.593.170.258	95.780.034.067

Người lập:



Lê Thu Hiền
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Lê Thị Bích Tuyên
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 3 tháng 3 năm 2016

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

B03 - CTCK

Mã số	Thuyết minh	Năm 2015 VNĐ	Năm 2014 VNĐ
	I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
	Lợi nhuận trước thuế	87.505.206.039	121.039.246.867
	Điều chỉnh cho các khoản		
02	Khấu hao và phân bổ	7.600.589.408	2.129.107.887
03	Các khoản dự phòng	(21.544.838.268)	24.973.439.071
04	Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	(509.851)	-
05	Lãi từ hoạt động đầu tư	(9.932.692.076)	(90.341.520.432)
06	Chi phí lãi	46.820.303.934	18.390.125.727
	Lãi (Lỗ) từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	110.448.059.186	76.190.399.120
09	Tăng, giảm các khoản phải thu	(294.193.582.842)	(398.271.585.223)
10	Tăng, giảm hàng tồn kho	(119.711.800)	(4.464.223)
11	Tăng, giảm các khoản phải trả và nợ phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập DN phải nộp)	599.692.794.781	254.965.211.741
12	Tăng, giảm các khoản chi phí trả trước và ký quỹ	1.457.643.232	(4.227.722.771)
13	Tiền lãi đã trả	(32.229.077.315)	(9.692.030.873)
14	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(9.418.136.628)	(36.620.356.235)
15	Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	1.212.809.119.036	1.219.064.498.858
16	Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(1.387.086.859.954)	(1.379.087.925.043)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	201.360.247.696	(277.683.974.649)
	II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
21	Tiền chi mua tài sản cố định	(35.241.311.482)	(5.982.387.920)
22	Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	1.336.375	201.000.000
23	Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(508.636.584.018)	(730.924.053.554)
24	Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	270.527.076.923	960.060.993.897
25	Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	(366.017.418.837)	(17.500.000.000)
26	Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	324.109.848.430	-
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	21.896.931.555	33.478.725.459
30	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(293.360.121.054)	239.334.277.882

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

B03 - CTCK

Mã số		Thuyết minh	Năm 2015 VNĐ	Năm 2014 VNĐ
	III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu		-	-
32	Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành		-	-
33	Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được		982.511.511.808	640.691.000.000
34	Tiền chi trả nợ gốc vay		(872.874.294.726)	(639.565.471.173)
35	Tiền chi trả nợ thuê tài chính		-	-
36	Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu		-	-
40	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính		109.637.217.082	1.125.528.827
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50 = 20 + 30 + 40)		17.637.343.724	(37.224.167.940)
60	Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm		789.528.953.419	826.753.121.359
70	Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm (70 = 50 + 60) (Thuyết minh 4)	4	807.166.297.143	789.528.953.419

Người lập:



Lê Thu Hiền
Kế toán tổng hợp

Người duyệt:



Lê Thị Bích Tuyên
Kế toán Trưởng

Người duyệt:



Lê Việt Hà
Phó Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 3 tháng 3 năm 2016

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU
cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015

B05 - CTCK

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số dư đầu kỳ		Số tăng/ giảm						Số dư cuối kỳ	
		Ngày 01/01/2014	Ngày 01/01/2015	Kỳ trước		Kỳ này		Ngày 31/12/2014	Ngày 31/12/2015		
				Tăng	Giảm	Tăng	Giảm				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8		
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	19	700.000.000.000	700.000.000.000	-	-	-	-	700.000.000.000	700.000.000.000		
2. Vốn khác của chủ sở hữu	19	914.795.416	914.795.416	-	-	-	-	914.795.416	914.795.416		
3. Quỹ đầu tư phát triển	19	30.762.096.449	30.762.096.449	-	-	-	-	30.762.096.449	30.762.096.449		
4. Quỹ dự phòng tài chính và dự trữ pháp định	19	30.082.974.656	35.114.153.107	5.031.178.451	-	3.579.658.513	(26.956.600)	35.114.153.107	38.666.855.020		
5. Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	19	10.014.082.459	15.045.260.910	5.031.178.451	-	3.579.658.513	(26.956.600)	15.045.260.910	18.597.962.823		
6. Lợi nhuận chưa phân phối	19	164.237.643.651	237.155.927.874	95.785.843.191	(22.867.558.968)	72.741.452.916	(23.817.097.509)	237.155.927.874	286.080.283.281		
TỔNG CỘNG		936.011.592.631	1.018.992.233.756	105.848.200.093	(22.867.558.968)	79.900.769.942	(23.871.010.709)	1.018.992.233.756	1.075.021.992.989		

Người lập:

Người duyệt:





Lê Thu Hiền
Kế toán tổng hợp

Lê Thị Bích Tuyên
Kế toán Trưởng

Hà Nội, Việt Nam

Lê Việt Hà
Phó Giám đốc



Ngày 3 tháng 3 năm 2016